TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **24**/2025/QĐST-DS	*PHÚ LỘC, NGÀY 05 THÁNG 5 NĂM 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 1, khoản 3 Điều 218; khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý 82/2023/TLST-DS ngày 18/5/2023;

Xét thấy: Vào ngày 21/4/2025, Nguyên đơn là ông Bạch Văn X có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án. Bị đơn trong vụ án là bà Võ Thị H không có yêu cầu phản tố và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Bạch Văn T, anh Bạch Văn T1, anh Bạch Văn H1, chị Bạch Thị T2, anh Bạch Văn H2, chị Bạch Thị A đều không có yêu cầu độc lập.

Xét việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự, nên cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 82/2023/TLST-DS ngày 18/5/2023 về việc Tranh chấp quyền sử dụng đất, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Bạch Văn X, sinh năm 1943; trú tại: Thôn H, xã L, huyện P, thành phố H.

- Bị đơn: Bà Võ Thị H, sinh năm 1959; trú tại: Thôn B, xã L, huyện P, thành phố H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Bạch Văn T, sinh năm 1982, hiện trú tại: Tổ E, thôn B, xã L, huyện P, thành phố H;

+ Anh Bạch Văn T1, sinh năm 1983, hiện trú tại: Tổ E, thôn B, xã L, huyện P, thành phố H;

+ Anh Bạch Văn H1, sinh năm 1988, hiện trú tại: Tổ E, thôn B, xã L, huyện P, thành phố H;

+ Chị Bạch Thị T2, sinh năm 1989, hiện trú tại: Số nhà F, đường M, phường K, quận P, thành phố H;

+ Anh Bạch Văn H2, sinh năm 1991, hiện trú tại: Số nhà C, đường N, phường V, quận T, thành phố H;

+ Chị Bạch Thị A, sinh năm 1993, hiện trú tại: Tổ E, thôn B, xã L, huyện P, thành phố H.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Trả lại các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện cho đương sự (nếu có yêu cầu).

- Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn là ông Bạch Văn X được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại Điều 146, khoản 5 Điều 195 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

- Về chi phí tố tụng khác:

+ Chi phí định giá tài sản lần 1: Ngày 04/9/2024, số tiền chi phí định giá là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

+ Chi phí định giá tài sản lần 2: Ngày 26/02/2025, số tiền chi phí định giá là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Tổng số tiền 02 lần định giá tài sản là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Ông Bạch Văn X tự nguyện chịu số tiền định giá tài sản 6.000.000 đồng, ông Bạch Văn X đã nộp đủ.

3. Đương sự có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền